

Môi trường tín nhiệm

Triển vọng tín nhiệm năm 2026 ổn định, nhờ tiêu dùng nội địa và thanh khoản dần cải thiện sẽ bù đắp rủi ro lãi suất tăng và thuế quan

Môi trường tín nhiệm trong năm 2026 sẽ duy trì ổn định, nhờ các chính sách thúc đẩy tăng trưởng và nhu cầu nội địa phục hồi vững chắc. Mặt bằng lãi suất cao hơn làm tăng chi phí vốn trong bối cảnh doanh nghiệp đang tăng vay nợ để mở rộng đầu tư, áp lực này được giảm thiểu nhờ môi trường kinh doanh ổn định và rủi ro tái cấp vốn ở mức thấp. Nhờ đó, hồ sơ tín nhiệm của phần lớn doanh nghiệp tài chính và phi tài chính sẽ không thay đổi đáng kể, tỷ lệ chậm trả trái phiếu của các tổ chức phát hành dự kiến tương đương năm 2025.

Việt Nam bước vào năm 2026 với đà tăng trưởng mạnh mẽ và kỳ vọng tăng trưởng ở mức hai chữ số, sau khi đạt mức tăng GDP trên 8% trong năm 2025. Hoạt động kinh tế nội địa được thúc đẩy bởi đầu tư hạ tầng mạnh mẽ, với dự toán chi ngân sách cho đầu tư phát triển trong năm 2026 tăng 53% so với số ước thực hiện năm 2025 là 732 nghìn tỷ đồng. Hoạt động đầu tư vào các dự án hạ tầng trọng điểm như cao tốc, đường sắt đô thị, năng lượng và cảng biển - dẫn dắt bởi các doanh nghiệp có vốn nhà nước và sự tham gia nhiều hơn của khu vực tư nhân - sẽ tạo thêm nguồn việc và cải thiện dòng tiền cho các doanh nghiệp xây dựng, vật liệu, vận tải và kho vận, đồng thời tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực sang ngành bất động sản.

Tiêu dùng nội địa được dự báo hồi phục nhẹ, với dự phóng tăng trưởng doanh số bán lẻ năm 2026 khoảng 10%, cao hơn so với mức bình quân 8% trong giai đoạn 2022–2025. Động lực chính đến từ sự phục hồi của khách du lịch quốc tế và các biện pháp kích cầu như giảm thuế và tăng an sinh xã hội. Tuy nhiên, rủi ro vẫn hiện hữu khi tăng trưởng tín dụng cao hơn huy động tiền gửi, gây áp lực lên mặt bằng lãi suất và chi phí huy động vốn của doanh nghiệp.

Về các yếu tố bên ngoài, thuế quan bình quân cao hơn đối với hàng hóa xuất khẩu sang Mỹ và cạnh tranh gia tăng trong khu vực sẽ làm hoạt động xuất khẩu tăng trưởng chậm lại so với năm 2025, trong bối cảnh nhu cầu suy yếu ở các thị trường chủ chốt. Bất ổn địa chính trị và diễn biến khí hậu cực đoan khó đoán định cũng là những rủi ro chính đối với dự báo về triển vọng tín nhiệm năm 2026 của chúng tôi, do khả năng gây tổn thất đáng kể cho doanh nghiệp và hộ gia đình.

Triển vọng tín nhiệm của các doanh nghiệp dự kiến ổn định, nhờ tăng trưởng lợi nhuận mạnh mẽ bù đắp tác động từ sự gia tăng của đòn bẩy và chi phí lãi vay. Chúng tôi dự báo EBITDA (Lợi nhuận trước lãi vay, thuế và khấu hao) bình quân của các doanh nghiệp được xếp hạng trong năm 2026 tăng khoảng 22%, tương đồng với mức tăng dự kiến 21% của tổng nợ. Ngành xây dựng và vật liệu xây dựng là những ngành được hưởng lợi đáng kể từ việc đẩy mạnh đầu tư hạ tầng và sự phục hồi của thị trường bất động sản, với doanh thu dự kiến tăng 15–20%. Nhờ đó, hồ sơ tín nhiệm của các doanh nghiệp trong ngành này được cải thiện rõ rệt, từ mức tương đối thấp trong giai đoạn trước. Đối với các doanh nghiệp bất động sản nhà ở, đòn bẩy dự kiến duy trì ổn định và rủi ro tái cấp vốn ở mức kiểm soát được, nhờ EBITDA tăng 20–25%, cải thiện khả năng tiếp cận thị trường trái phiếu doanh nghiệp và dòng tiền từ hoạt động bán hàng phục hồi.

Sự hồi phục của hoạt động du lịch cùng các biện pháp kích cầu Chính phủ sẽ giúp cải thiện lợi nhuận của ngành bán lẻ và hàng tiêu dùng. Ngược lại, các ngành định hướng xuất khẩu sẽ đối mặt với biến động lợi nhuận lớn hơn, do tác động của thuế quan và áp lực cạnh tranh gia tăng từ các nhà sản xuất Trung Quốc, đặc biệt tại các thị trường ngoài Mỹ.

Đối với ngành tài chính, khả năng sinh lời và chất lượng tài sản dự kiến sẽ phân hóa. Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống chậm lại – mục tiêu năm 2026 là 15%, so với thực hiện 19% trong năm 2025 – cùng với việc kiểm soát tín dụng chảy vào các dự án bất động sản rủi ro cao sẽ giúp giảm áp lực thanh khoản và hạn chế rủi ro tăng trưởng nóng trong ngắn hạn. Tỷ lệ nợ có vấn đề của ngành ngân hàng dự kiến giảm khoảng 10 điểm cơ bản, xuống mức 2,1%. Các ngân hàng quy mô lớn và công ty chứng khoán được kỳ vọng sẽ duy trì ổn định, nhờ môi trường kinh doanh trong nước và các chính sách hỗ trợ của Chính phủ.

Ngược lại, rủi ro vẫn ở mức cao đối với nhóm ngân hàng quy mô nhỏ có tỷ trọng lớn dư nợ cho vay mua nhà mang tính đầu cơ, cũng như các công ty tài chính tiêu dùng tập trung vào cho vay tiền mặt. Mặt bằng lãi suất cao hơn, đòn bẩy của khách hàng cá nhân gia tăng và triển vọng thu

LIÊN HỆ

Dương Đức Hiếu, CFA
Giám đốc - Chuyên gia phân tích cao cấp
hieu.duong@visrating.com

Phan Duy Hưng, CFA
Giám đốc - Chuyên gia phân tích cao cấp
hung.phan@visrating.com

Nguyễn Đình Duy, CFA
Giám đốc - Chuyên gia phân tích cao cấp
duy.nguyen@visrating.com

Nguyễn Hà My, CFA
Trưởng nhóm phân tích
my.nguyen@visrating.com

Nguyễn Đức Huy, CFA
Trưởng nhóm phân tích
huy.nguyen@visrating.com

Nguyễn Thị Kiều Hạnh
Trưởng nhóm phân tích
hanh.nguyen@visrating.com

Lê Việt Cường
Chuyên viên phân tích
cuong.le@visrating.com

Simon Chen, CFA
Giám đốc Khối Xếp hạng Tín nhiệm và Nghiên cứu
simon.chen@visrating.com

nhập suy giảm do tác động của thuế quan sẽ gây áp lực lên khả năng trả nợ của người vay. Lợi nhuận của nhóm này còn chịu sức ép từ chi phí tín dụng và chi phí vốn gia tăng sau các đợt tăng lãi suất tiền gửi kể từ quý 4/2025. Trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng và đòn bẩy tiếp tục tích lũy, các định chế tài chính này sẽ trở nên dễ bị tổn thương hơn trước rủi ro suy giảm chất lượng tài sản kể từ sau năm 2026.

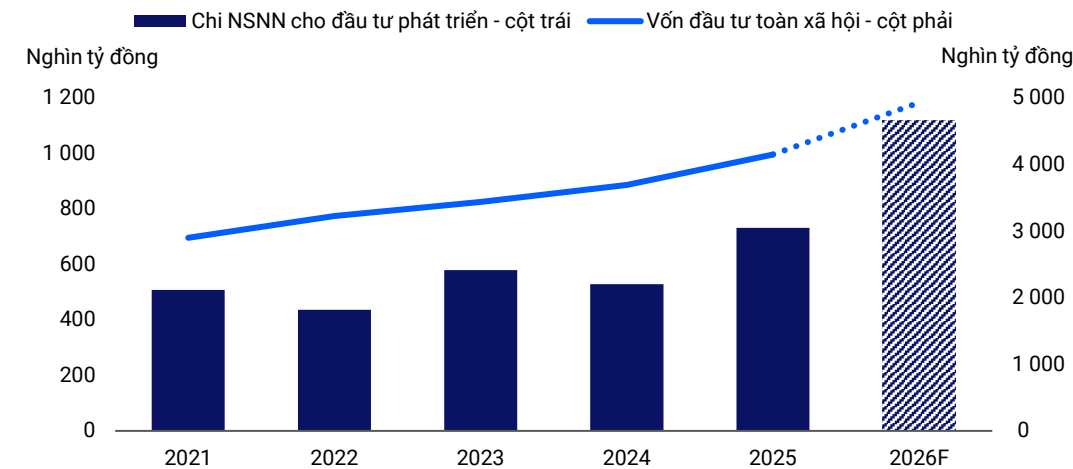
Rủi ro tín dụng trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp sẽ tiếp tục trong tầm kiểm soát. Tỷ lệ trái phiếu chậm trả trong năm 2026 dự báo duy trì quanh 1,3% tương đương năm 2025 và giảm mạnh so với mức đỉnh 12,2% năm 2023. Mức này được hỗ trợ bởi môi trường kinh tế vĩ mô ổn định và nhu cầu tái cấp vốn về trái phiếu ở mức thấp. Chúng tôi ước tính giá trị trái phiếu đáo hạn trong năm 2026 khoảng 209 nghìn tỷ đồng, bằng 14% dư nợ trái phiếu doanh nghiệp đang lưu hành, sau khi nhiều trái phiếu đã được gia hạn trong năm 2025.

Tỷ lệ thu hồi đối với các trái phiếu chậm trả sẽ tiếp tục cải thiện, nhờ kết quả kinh doanh tốt hơn và hiệu quả từ hoạt động tái cơ cấu của nhiều doanh nghiệp bất động sản nhà ở. Trong bối cảnh hoạt động cho vay của các ngân hàng ngày càng chọn lọc, trái phiếu doanh nghiệp sẽ trở thành một kênh huy động vốn quan trọng hơn đối với các doanh nghiệp. Niềm tin nhà đầu tư cải thiện và thị trường tăng thanh khoản sẽ giúp giá trị phát hành trái phiếu mới năm 2026 tăng 15–20%, trong đó phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư tổ chức tiếp tục chiếm ưu thế.

Nhóm Ngân hàng và Bất động sản vẫn tiếp tục là các tổ chức phát hành chính trên thị trường; tuy nhiên, hoạt động phát hành mới được kỳ vọng sẽ mở rộng sang các nhóm ngành tiện ích, vận tải và phát triển hạ tầng, khi chính sách phát triển hạ tầng mạnh mẽ của Chính phủ thúc đẩy nhu cầu huy động vốn dài hạn.

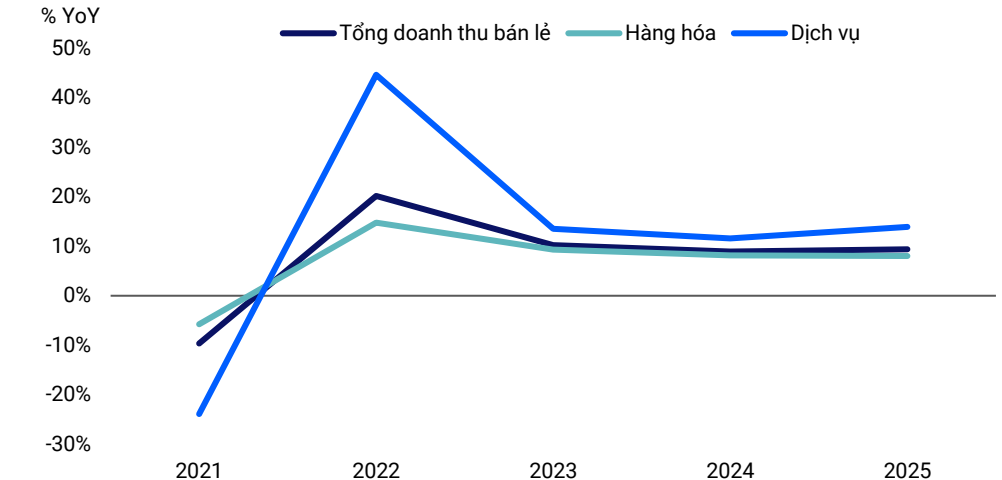
Tiêu dùng nội địa vững chắc và thanh khoản dồi dào định giúp bù đắp rủi ro lãi suất tăng và thuế quan

Hình 1: Đầu tư toàn xã hội, được dẫn dắt bởi đầu tư cho cơ sở hạ tầng, vẫn là động lực dẫn dắt tăng trưởng GDP



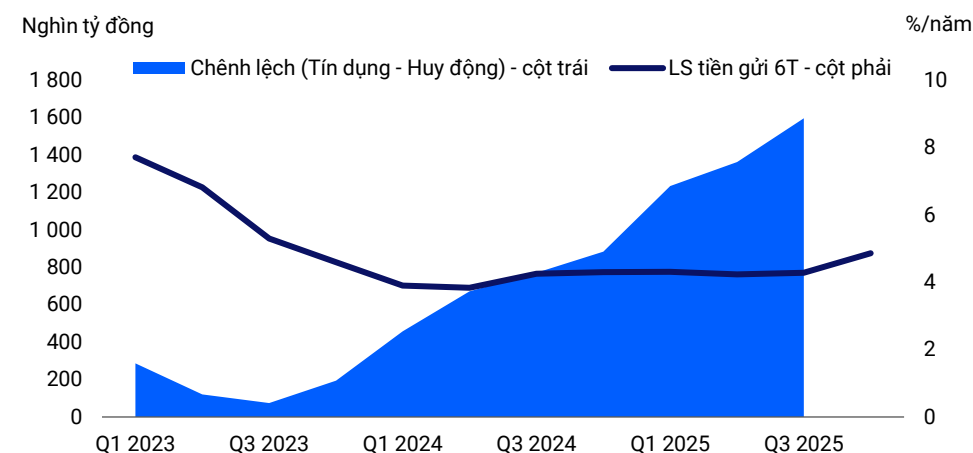
Ghi chú: NSNN – Ngân sách Nhà nước
Nguồn: Cơ quan Thống kê Quốc gia (NSO), VIS Rating

Hình 2: Tăng trưởng doanh số bán lẻ được thúc đẩy bởi hoạt động dịch vụ, hỗ trợ bởi sự hồi phục của khách du lịch và dịch vụ lưu trú, ăn uống



Nguồn: NSO, VIS Rating

Hình 3: Chênh lệch giữa tăng trưởng tín dụng và tiền gửi ngày càng nói rộng, gây áp lực lên lãi suất



Ghi chú: LS tiền gửi 6T - lãi suất tiền gửi 6 tháng bình quân của các ngân hàng MBB, VPB, TCB, STB, SHB và ACB
Nguồn: Ngân hàng Nhà nước (NHNN), Widata, VIS Rating

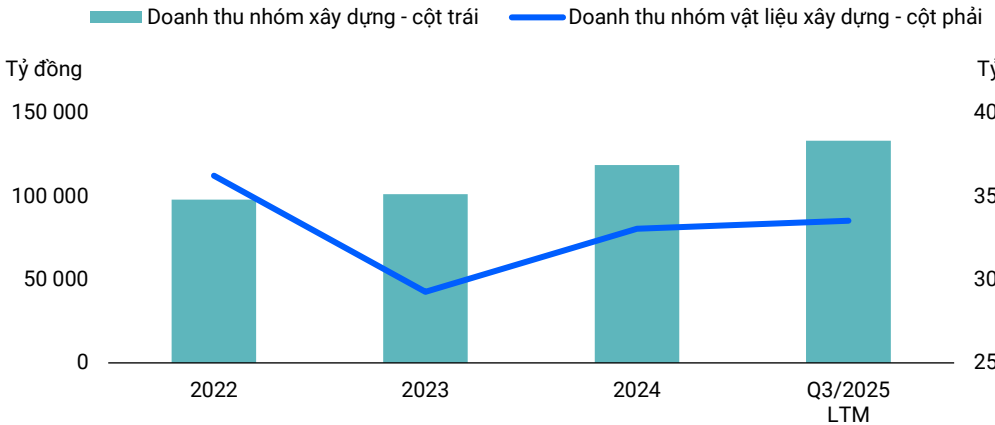
Hình 4: Thuế quan trung bình đối với hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ có thể tăng mạnh vào năm 2026 sau khi các mức thuế đối ứng được áp dụng



Nguồn: Ngân hàng Thế giới, Flexport, VIS Rating ước tính dựa trên giá trị xuất khẩu năm 2025 và giả định về chính sách thuế quan như cập nhật đến thời điểm hiện tại

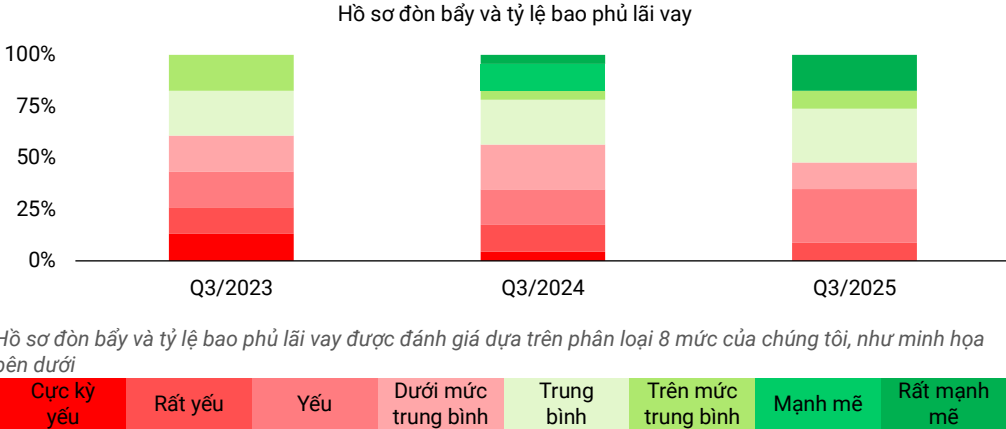
Nhu cầu nội địa được củng cố; triển vọng tín nhiệm của các doanh nghiệp dự kiến duy trì ổn định, khi tăng trưởng lợi nhuận giúp bù đắp gánh nặng nợ vay và chi phí lãi vay cao hơn

Hình 5: Ngành xây dựng và vật liệu sẽ hưởng lợi từ việc đẩy nhanh đầu tư hạ tầng và sự phục hồi của thị trường bất động sản, qua đó hỗ trợ tăng trưởng doanh thu và cải thiện dòng tiền



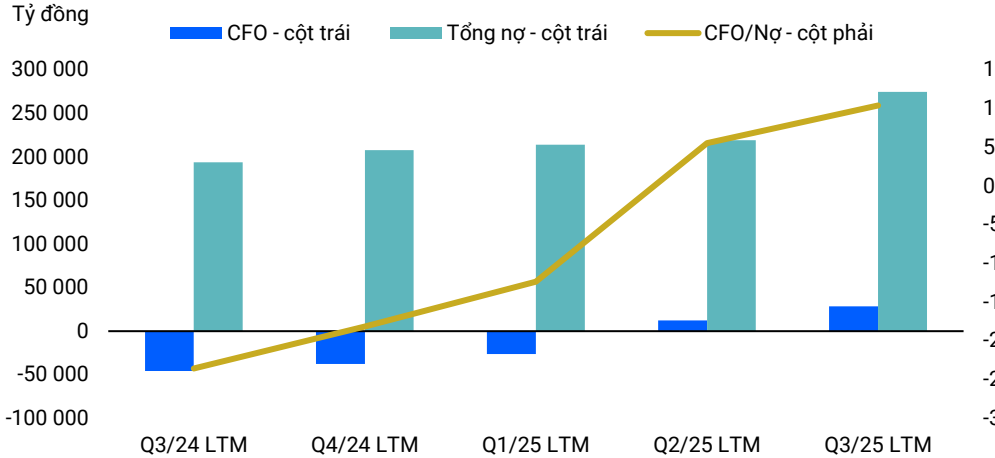
Ghi chú: Top 51 công ty xây dựng & vật liệu xây dựng niêm yết theo doanh thu; LTM: 12 tháng gần nhất
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 6: Hồ sơ đòn bẩy và độ bao phủ lãi vay của các doanh nghiệp xây dựng sẽ cải thiện rõ rệt, từ mức nền tương đối yếu so với các nhóm ngành khác



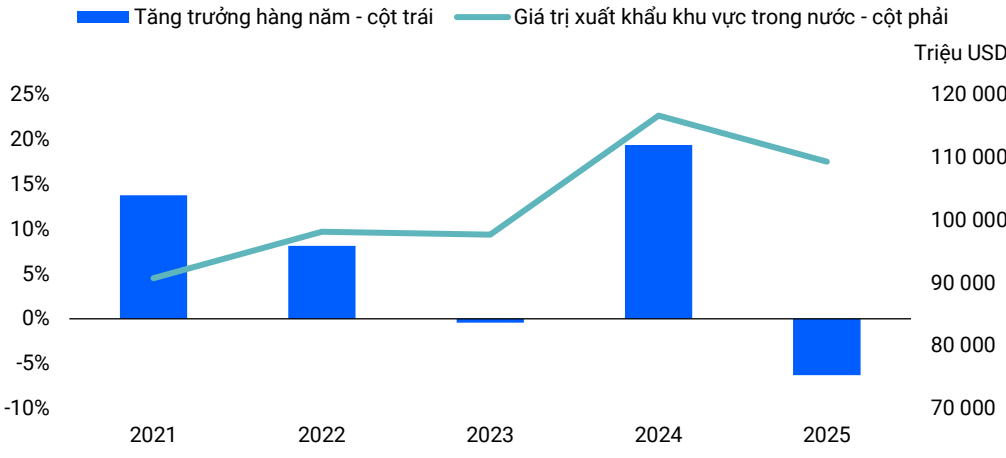
Hồ sơ đòn bẩy và tỷ lệ bao phủ lãi vay được đánh giá dựa trên phân loại 8 mức của chúng tôi, như minh họa bên dưới
Ghi chú: Top 23 công ty xây dựng niêm yết theo doanh thu
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 7: Việc bàn giao các dự án quy mô lớn trong vòng 12–18 tháng tới dự kiến sẽ thúc đẩy dòng tiền hoạt động và củng cố khả năng thanh toán của các doanh nghiệp bất động sản



Ghi chú: Top 30 công ty BĐS nhà ở niêm yết theo doanh thu; LTM: 12 tháng gần nhất
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

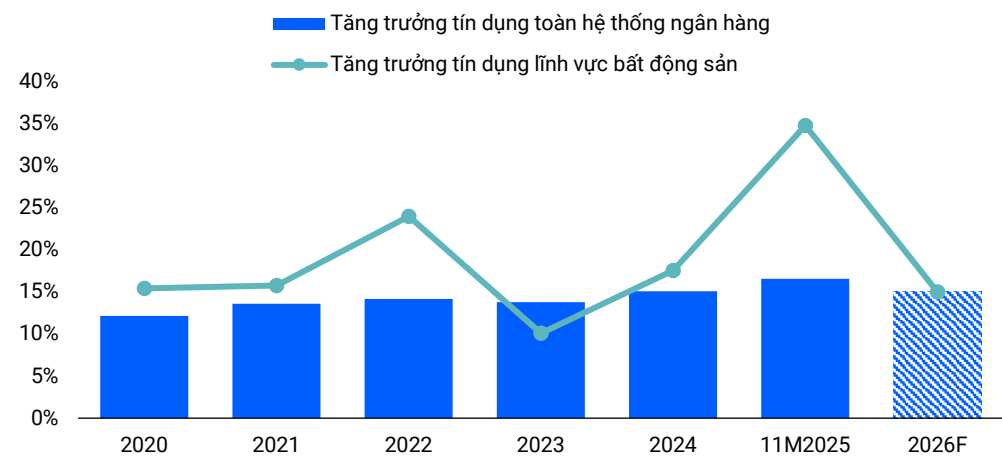
Hình 8: Tuy nhiên, các doanh nghiệp xuất khẩu sẽ đối mặt với biến động gia tăng do rủi ro thuế quan và sự cạnh tranh ngày càng gay gắt từ Trung Quốc tại các thị trường ngoài Mỹ



Nguồn: Hải quan Việt Nam, VIS Rating

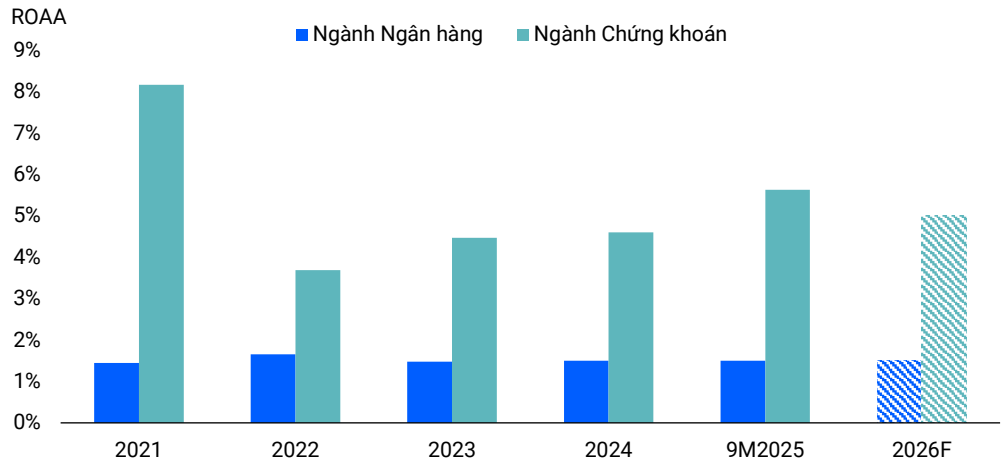
Đối với ngành tài chính, khả năng sinh lời và chất lượng tài sản dự kiến sẽ phân hóa

Hình 9: Tăng trưởng tín dụng chậm lại và kiểm soát tín dụng chảy vào các dự án bất động sản rủi ro cao sẽ giúp giảm áp lực thanh khoản và hạn chế rủi ro tăng trưởng nóng trong ngắn hạn



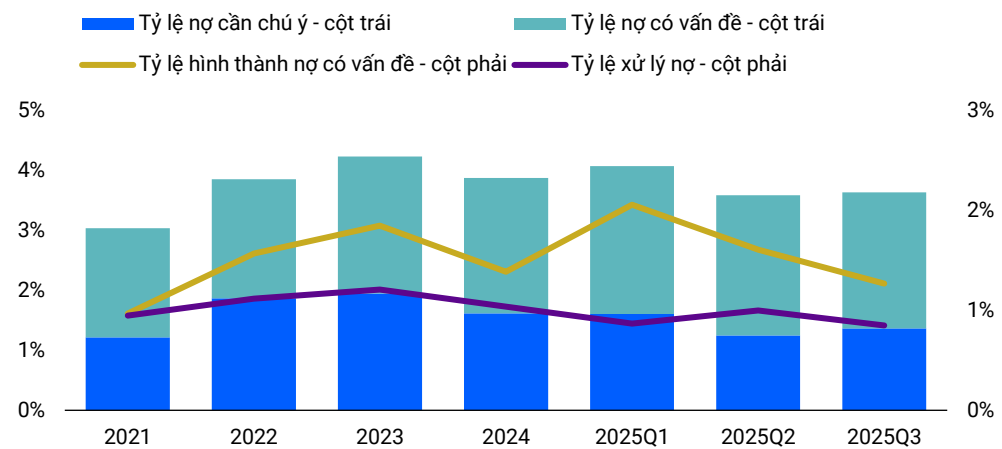
Ghi chú: Số liệu năm 2026 thể hiện định hướng của NHNN công bố trong tháng 01/2026; Tăng trưởng tín dụng lĩnh vực bất động sản bao gồm các khoản vay đối với các nhà phát triển bất động sản và cho vay mua nhà.
Nguồn: NHNN, VIS Rating

Hình 11: Lợi nhuận trên tổng tài sản bình quân (ROAA) sẽ duy trì ở mức 1,5% đối với ngành ngân hàng và ổn định ở khoảng 5,0%–5,1% đối với ngành chứng khoán



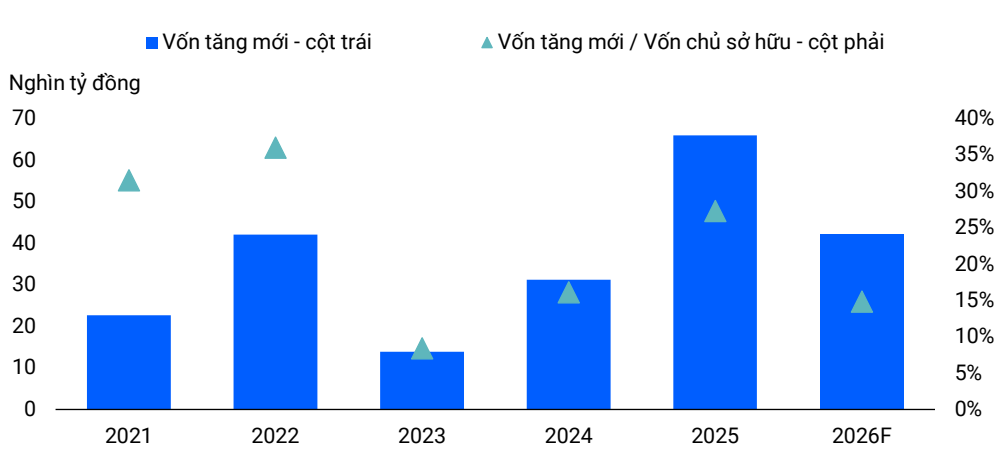
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 10: Tỷ lệ nợ có vấn đề của ngành ngân hàng dự kiến giảm 10 điểm cơ bản xuống 2,1%, dẫn dắt bởi các ngân hàng quốc doanh và một số ngân hàng tư nhân quy mô lớn



Ghi chú: Số liệu ngành được tính toán từ dữ liệu của 27 ngân hàng niêm yết
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

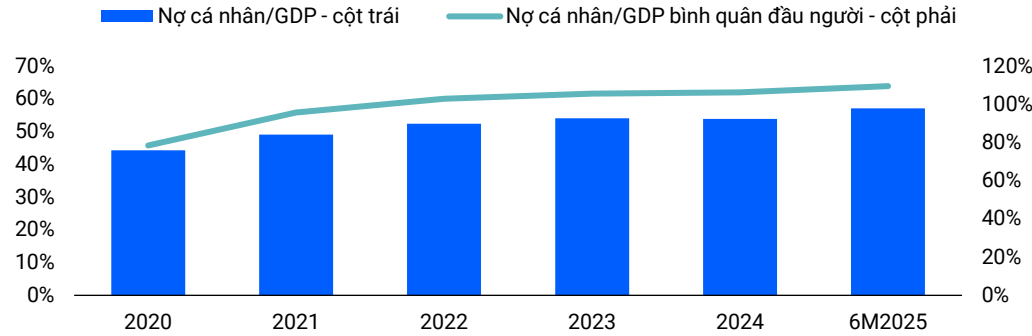
Hình 12: Tăng vốn mới từ công ty chứng khoán lớn – bao gồm công ty liên kết với ngân hàng – giúp giảm tỷ lệ đòn bẩy của ngành và hỗ trợ tăng trưởng hoạt động cốt lõi



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Rủi ro vẫn ở mức cao với nhóm ngân hàng quy mô nhỏ có tỷ trọng lớn dư nợ cho vay mua nhà mang tính đầu cơ, cũng như các công ty tài chính tiêu dùng tập trung vào cho vay tiền mặt

Hình 13: Lãi suất cao hơn, đòn bẩy của khách hàng cá nhân gia tăng gia tăng...



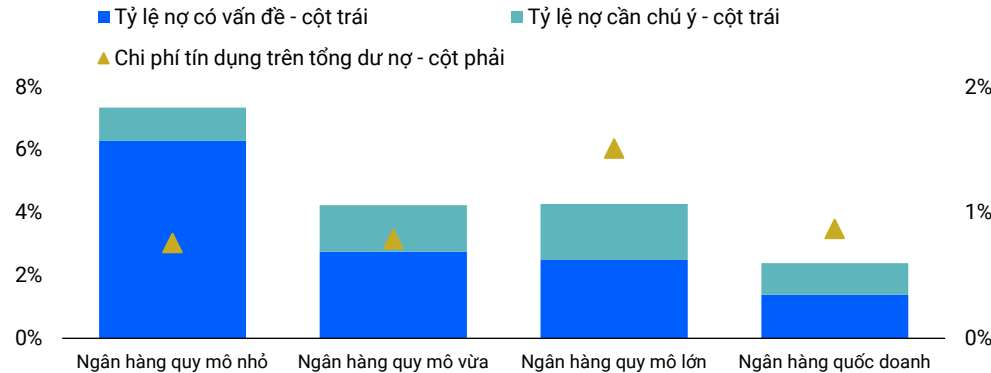
Ghi chú: Nợ cá nhân là tổng các khoản cho vay bán lẻ được báo cáo bởi 27 ngân hàng niêm yết
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, NSO, VIS Rating

Hình 14: ... và triển vọng thu nhập suy yếu do tác động của thuế quan sẽ gây áp lực lên khả năng trả nợ của người vay



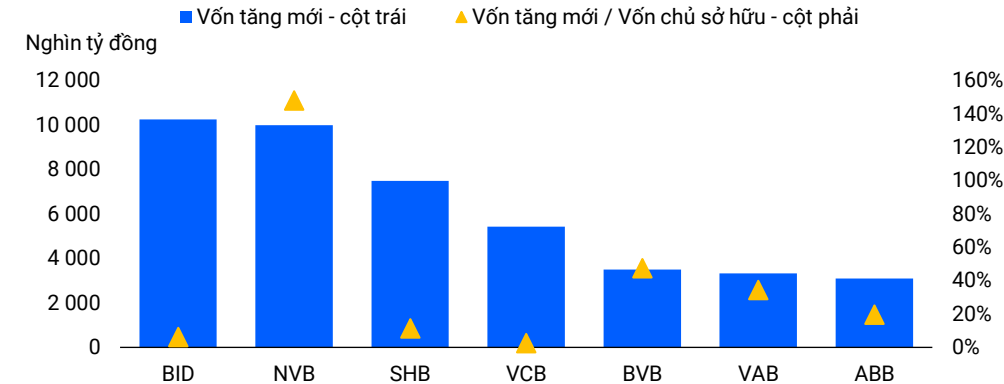
Nguồn: Hải quan Việt Nam, VIS Rating

Hình 15: Tăng trưởng lợi nhuận của các ngân hàng nhỏ hơn sẽ bị hạn chế do chi phí tín dụng tăng trước áp lực suy giảm chất lượng tài sản



Ghi chú: Số liệu tính đến 9T2025
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 16: Các đợt tăng vốn lớn tại các ngân hàng quy mô nhỏ sẽ nâng cao khả năng hấp thụ rủi ro, và vượt qua nhóm ngân hàng quốc doanh¹

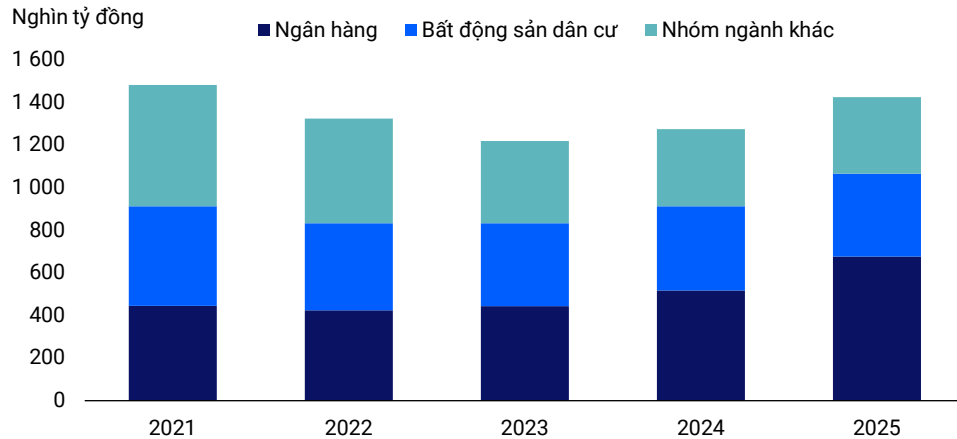


Ghi chú: Vốn tăng mới của VCB, NVB, BVB được ước tính trên mệnh giá
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

¹ BID: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam; NVB: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Dân; SHB: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn - Hà Nội; VCB: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam; BVB: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bản Việt; VAB: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Á; ABB: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần An Bình.

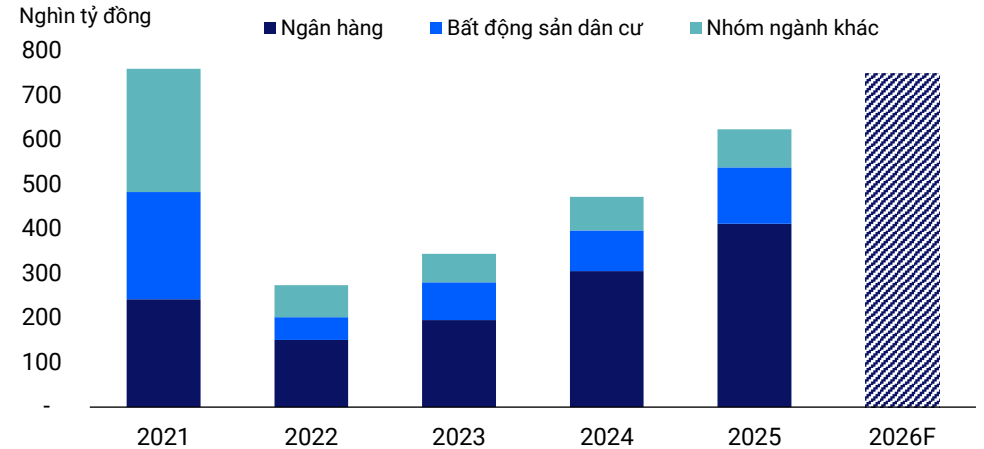
Trái phiếu doanh nghiệp 2025 - Nền tảng vững vàng cho 2026 bút phá

Hình 17: Quy mô tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp duy trì đà tăng trưởng từ năm 2024, phản ánh niềm tin của nhà đầu tư được cải thiện



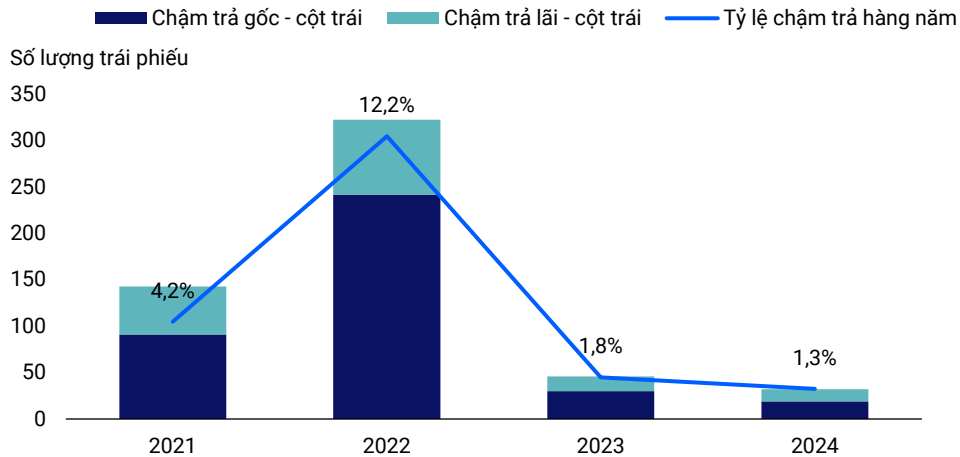
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 18: Chúng tôi kỳ vọng giá trị trái phiếu doanh nghiệp phát hành mới năm 2026 sẽ tăng khoảng 15%–20% so với cùng kỳ, sau khi tăng mạnh 32% trong năm 2025



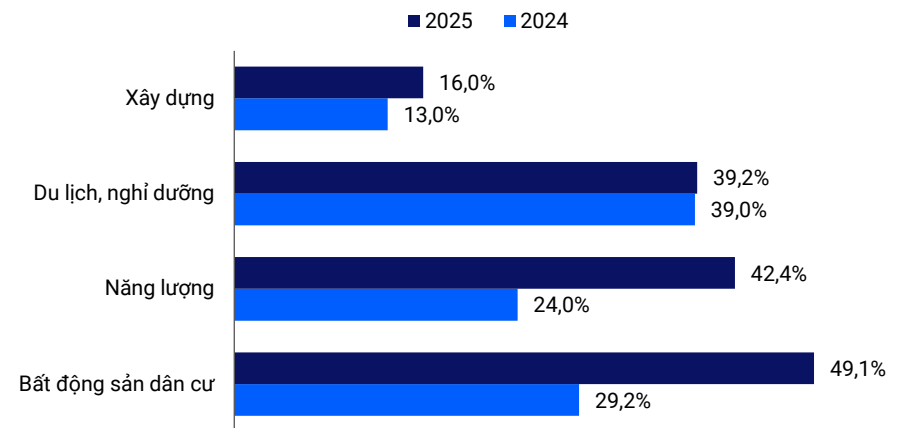
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 19: Tỷ lệ chậm trả trái phiếu hàng năm đã giảm mạnh so với mức đỉnh của năm 2023



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 20: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả cải thiện đáng kể



Nguồn: HNX, VIS Rating

© 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẮN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIỆN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỔ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".



Empowering Better Decisions